



DƯƠNG NGHIÊM MẬU

LÊN NÚI BỎ ĐỜI

Truyện ngắn

Lên núi bỏ đời

Dương Nghiễm Mậu

lên núi bỏ đời

Dương Nghiễm Mậu

Bìa: *M.C.P*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

lên núi bỏ đời

DƯƠNG NGHIỄM MẬU

Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 29 * 30/4-06/5/1966

Người áo lam xoay mình bỏ chân xuống khỏi tảng đá đứng lên, người áo gụ thông thả bỏ những quân cờ vào trong chiếc túi vải, nét mặt thản nhiên:

– Sao hôm nay không thấy Phan tiên sinh với lại Nguyễn lão lên núi, hay là hai vị đã rời khỏi. Tin của Vương tiên sinh cũng không thấy.

– Tôi nghe tin Vương tiên sinh đã vào kinh, đức vua đã cho chỉ đòi vào, không biết có việc chỉ, có thể Vương tiên

sinh sẽ được giao phó một trọng trách, trong triều đang thiếu người. Nhưng tôi chắc Vương tiên sinh không nhận.

– Đây đâu phải là lần đầu, nhưng sợ lần này tiên sinh không thoái thác được nữa, như Nguyễn lão đó, bao nhiêu lần cáo bệnh, nhận rồi thôi mà nào đức vua có cho. Trông bề mặt thì tưởng chiêu hiền đãi sĩ lắm nhưng chính là muốn tránh, sợ một mưu đồ gì, ai chẳng biết trước đây Nguyễn lão đã từng chiêu binh mãi mã quy tụ anh hùng.

Người áo gụ bỏ chiếc túi nhỏ vào trong một cái túi lớn đeo lên vai đứng lên chậm chạp. Người áo lam cầm chiếc gậy trúc chỉ về phía mặt trời:

– Cảnh vật kỳ thú, tạo vật muôn hình ngàn vẻ, bao nhiêu buổi chiều đứng trên núi này nhìn cảnh vật tôi chưa thấy cảnh

trời hôm nào giống hôm nào, mỗi lúc một khác, biến chuyển khôn cùng, họa sĩ nào có thể làm được công việc ấy. Ông thấy không, núi hôm nay màu tím, mây đỏ, sương chiều như nhuộm hồng lên cảnh vật...

– Thôi mình xuống núi, trời cũng sắp tối rồi, có lẽ ông lên đây cũng chưa lâu, gần hai mươi năm nay rồi, tôi không lạ với những cảnh đó nữa, lúc còn ở ngoài Sơn Nam hạ tôi đã nói với ông đó, quanh quẩn ở dưới đó với những bụi bậm đâu phải là một cuộc đời đáng sống, trời đất dành cho ta bao nhiêu thú mà chỉ tại ta không biết hưởng mà thôi, lên đây rồi tôi có bao giờ muốn trở xuống nữa đâu. Chỉ tội cho Vương tiên sinh muốn ở đây cũng không được, không vâng chỉ vào triều thì gia đình không yên, tôi chắc có đứa nào nó lại bầm tấu gì đó, tôi sợ một

hôm nao họ lại tìm mình, tôi thì không để cho họ tìm được, tôi đi luôn là hết, ý ông thế nào.

– Ông thì có thể đi luôn, nhưng Vương tiên sinh không thể làm vậy, đâu phải chỉ một thân một mình như ông, Vương tiên sinh còn mẹ già, em dại. Làm sao để bỏ đi trong hoàn cảnh đó, rồi những người thân ấy có được yên thân hay không? Hôm trước đây Vương tiên sinh có thở dài với tôi, đâu phải ai cũng có thể lựa chọn sống được hoàn toàn theo ý mình.

Hai người lững thững xuống núi,
giọng người áo lam trầm mặc:

Thiên lý lự gia lão mộng tri

Dạ tú vinh hoa thân ngoại huyễn

Triều vân danh lại nhân tiền phi¹

¹ Thơ Nguyễn Du.

Cảnh hoàng hôn đượm một vẻ gì huyền bí, những ngọn núi tím thẫm, những lùm cây mờ mờ trong ánh sáng yếu ớt của những tia nắng cuối cùng còn sót lại. Mặt trời đỏ ối chỉ còn lại một chút leo trên viền một ngọn núi xa, ở đó màu trời như một miếng huyết tươi. Trong con đường xuống núi nhỏ hẹp, những ghềnh đá cheo leo, những tàn cây che rậm rạp hai bóng người mờ mờ lúc ẩn lúc hiện như bóng những đạo sĩ trên con đường tới một cõi bồng lai. Trong không khí im lặng chỉ chốc chốc một vài tiếng chim rừng rì rạc vang lên tưởng như chốn rừng núi này đã xa rời hẳn với cuộc đời không xa bao nhiêu. Có lúc người áo lam ghé lại trong giây lát bên những khóm hoa rừng, những loài hoa lạ không tên gọi như để thưởng

thức hương thơm ngát ngào hoang dã của nó, có lúc tiếng ngâm thơ sang sáng lại vang lên trong không khí tịch mịch cô liêu. Hai người xuống hết con đường núi, họ lẫn hẳn vào trong khu rừng cây và sau đó họ tới một con suối nhỏ, cả hai không nói với nhau nhưng cùng dừng lại, họ cởi bỏ quần áo rồi lội xuống dòng suối mà tắm rồi qua bên kia con đường trở về. Người áo lam nói:

– Chúng ta ghé lại nhà Nguyễn lão chơi, câu thơ hôm trước đây mà Nguyễn lão nói với tôi quả là nó không được chính, thực nó vẫn còn bịn rịn với đời sống nhiều quá, mình vẫn cố ý chạy khỏi đời sống chứ chưa phải là người vượt thoát ra khỏi nó. Ý của Nguyễn lão khiến tôi nhận tôi rõ hơn.

– Tôi cũng muốn ghé lại nghe tin của Vương tiên sinh. Biết đâu chúng ta

không gặp một số cố nhân. Mấy hôm nay không gặp Nguyễn lão có khi một kẻ tri âm nào mới tới với những canh rượu không tàn cũng nên.

Hai bóng người bắt đầu đi vào giữa những ruộng rẫy rồi tới một khu trại với những cây lớn vây quanh, trong một căn nhà nhỏ cùng với những căn nhà khác vây lấy nhau, hai người đã nhìn thấy ánh, lửa. Người áo gụ nói:

– Đúng là Nguyễn lão có tri kỷ rồi.

Người áo lam mỉm cười:

– Chúng ta lại được một châu rượu túy lúy.

Hai người vượt qua cửa tre vào trong sân nhà. Nơi hiên rộng của nhà khách, trên một chiếc chõng tre có ba người

đang ngồi bên một mâm rượu. Tiếng Nguyễn lão vang lên:

– Hay quá, không ngờ lại có tri âm đến nữa

– Nghe thiên hạ đồn nơi đây đang có những người đang mưu đồ nên ghé lại.

Những tiếng cười hòa lẫn với nhau:

– Chúng tôi đang mưu đồ xem làm cách nào mà thanh toán được những bình rượu cúc từ miền ngoài gửi vào đây.

Sau khi chào hỏi, giới thiệu, phân ngôi chủ khách cả năm người ngồi xuống tiếp tục cuộc rượu. Nguyễn lão nói:

– Hai người bạn tôi đây đều từ ngoài trấn Sơn Tây vào. Cao huynh trước làm giáo thọ, còn Đặng huynh lấy chuyện phiêu du thiên hạ làm thú. Cả hai nghe

nói về vùng Hồng Lĩnh có lắm cảnh đẹp
nên vào chơi cho biết nước non mình.
Hai huynh vừa ở trên núi xuống?

– Vâng, sao mấy hôm không thấy lão
nhân lên núi.

– Chiều nay chúng tôi chỉ tới bờ suối
rồi trở về.

– Có tin gì của Vương tiên sinh
không ạ?

- Không, tôi nghe nói Vương tiên
sinh đã và đến Kinh bình yên, chắc phen
này Vương tiên sinh phải nhận một công
việc gì đó do đức vua giao phó, không
nhận cũng không được dù chẳng qua đó
cũng chỉ là một hư vị. Quả đức vua chưa
tin những kẻ sĩ đứng ngoài, đã như thế
thì công việc triều chính còn nhiều nghi
kỵ lắm.

Người họ Cao bỏ ly rượu xuống nói:

– Làm thế nào được trong lúc triều đình biết rõ rằng kẻ sĩ đảng ngoài còn tưởng nhớ nhà Lê và không phục tòng triều đình như đức vua mong muốn. Bao nhiêu dấy loạn từ bấy đến nay...

Người họ Đặng nói:

– Chúng ta để ý đến chuyện đó làm gì cho mất cả vui trong một bữa rượu hiếm có như thế này.

Người áo gụ nói:

– Núi rừng mỗi lúc một thưa bạn, có lẽ tới lúc cả một vùng cây cỏ đáng yêu, núi non hùng vĩ chỉ có một mình tôi thơ thẩn chẳng còn bạn để chơi một ván cờ, nghe một khúc hát...

Người họ Đặng cướp lời:

– Huynh đừng lo, nếu không còn ai đệ sẽ xin được ở đây làm bạn cùng huynh, chỉ sợ huynh không chịu thôi.

– Sao lại không?

Nguyễn lão chừng như chợt nhớ điều gì, liền hỏi:

– Hôm nay hai vị có thấy ai lên núi không?

Người áo gụ nói:

– Có, giữa lúc tôi lên núi thì gặp một người trung niên lên núi, người đó cúi đầu chào tôi, tôi cũng đáp lễ, có điều đây là một người lạ, tôi cố moi óc xem đã gặp bao giờ không nhưng tuyệt nhiên không nhớ chút gì, chừng như một người ở xa mới tới, không phải người trong vùng này.

– Khi tôi bắt đầu leo con đường núi thì tôi thấy hăn đi xuống, hăn cũng cúi chào tôi, tôi ngạc nhiên vì đang mãi nghĩ, tôi thấy hăn mỉm cười kín đáo. Hăn mặc một chiếc áo màu lam như của tôi nhưng màu đã bạc trên hai vai, hăn đeo một cái túi lớn, trông hăn khoảng ba mươi gì đó.

– Chính là người chúng tôi đã gặp, chúng tôi gặp bên bờ suối, lúc chúng tôi tới nơi thì thấy hăn đang ngồi trên một tảng đá, hai chân bỏ xuống nước nghịch ngợm một cách thích thú, mới đầu tôi tưởng là một bác tiểu phu nào nhưng nhìn lại thì tôi lấy không phải là người tiểu phu tôi vẫn gặp, hăn không mang đồ nghề của một người đồn củi trong rừng, trông hăn như một thư sinh.

Người họ Cao nhăn mày rồi nói với một giọng cứng:

– Một thư sinh! Nói một thư sinh thì không đúng, tôi trông đó là một chiến sĩ, đúng là một chiến sĩ chừng như đã từng trải gió sương, từng quen với gian nguy hiểm nghèo, trông mặt ấy tôi thấy không phải là một thư sinh mặt trắng chỉ vùi đầu vào đèn sách, nhai đi nhai lại những tiếng chi hô đã đã, không, hẳn không thể là một thư sinh.

Người áo lam chăm chú nhìn người họ Cao, nét mặt, khỏe nhìn, đôi mắt xéch, vầng trán rộng những nếp nhăn, tiếng nói đanh thép:

– Nhưng chắc chắn là một người có học.

– Vâng, một người có học và đã vượt ra khỏi những gì ở nơi trường ốc lúng túng, ngượng ngập. Hẳn có cái dáng dấp của một người đã lớn, đã vượt ra,

đã vùng vẫy, đã nghĩ và biết mình đang sống như thế nào, đang đi tới đâu, đang muốn gì. Hắn có cái vững chãi tự tin, có cái nền nếp phóng khoáng. Trông hắn còn trẻ nhưng đã già trước tuổi, đó là những người thuộc hạng khiến người ta không biết rõ được tuổi thật của hắn.

Người họ Cao trầm xuống trong dáng suy nghĩ. Người áo gụ nói:

– Trông hắn cũng tiên phong đạo cốt lắm đấy chứ, tôi thấy dáng hắn đi như một đạo sĩ đã quen với thiên nhiên, cái vẻ thông dong của hắn tưởng như một kẻ đã thoát khỏi tất cả, đã quên đời, tôi nghĩ hắn là một đồ đệ của Trang Lão đi trốn đời.

Người họ Đặng cướp lời về hồ nghi:

– Trông hắn còn trẻ như vậy mà đã chán đời sao?

– Chán đời đâu phải dành riêng cho những người già, mà sao lại gọi là chán đời được? Chán đời tức là còn han đời mà không được, phải nói là hấn thoát khỏi, hấn vượt ra được. Ngay cho đến Trang lão cũng chẳng ai la chán đời cả, họ vui sống...

Người họ Cao nhìn Nguyễn lão:

– Từ nãy tới giờ chúng ta chưa thấy Nguyễn lão nói gì về người này, chẳng hay theo Nguyễn lão thì hấn là người ra sao?

Từ đầu tới giờ Nguyễn lão thu mình ngồi dựa lưng vào trong vách nhà lắng nghe câu chuyện giữa mọi người, Nguyễn lão với lấy ly rượu hớp một chút, nhìn người họ Cao:

– Như tôi đã nói, tôi thấy hấn ngồi bên bờ suối, thấy tôi hấn vội vã đứng dậy cúi chào, lúc đó chúng tôi sắp xuống suối tắm, quần áo không được chỉnh tề, tôi nói xin lỗi tráng sĩ, chúng tôi tưởng nơi này chỉ là giang sơn của những người như chúng tôi, không ngờ lại gặp khách nơi đây xin thứ lỗi cho, hấn nói lão trượng quá lời, chính kẻ hậu sinh phải xin lão trượng thứ lỗi, xin lão trượng cứ tự nhiên. Tôi nói chúng ta cùng xuống tắm, dòng suối này tốt lắm, ngày nào chúng tôi cũng tới đây tắm. Hấn nghe nói thì có vẻ thích, hấn cởi quần áo rồi lao mình xuống dòng nước, hấn vùng vẫy với vẻ thỏa thích trong khi chúng tôi tắm một cách im lặng. Hấn nói đã tắm nhiều dòng suối mà chưa thấy dòng suối nào có nước trong mát như ở đây, có lúc hấn bơi lên tận mãi phía trên, có lúc hấn lặn xuống mất tăm rất lâu, Tôi trông hấn

không khác chỉ tôi hồi còn nhỏ tuổi nô đùa cùng với những trẻ mục đồng.

Hắn nói hắn đã đi nhiều mà chưa thấy đâu núi non hùng vĩ như ở đây, mắt hắn có lúc sáng lên có lúc sầm lại bất chợt, tiếng cười có lúc vang lên hồn nhiên trong sáng, có lúc tôi chỉ thấy hắn nhếch miệng trễ biếng mệt nhọc vẻ ngạo mạn khinh đời. Tôi định hỏi xem hắn ở đâu tới, tới đây làm gì và sau đó đi đâu, nhưng hắn không lúc nào ngừng lại, không lúc nào để cho người khác có cơ hội hỏi hắn.

Người áo lam nói:

– Trông hắn tôi nghĩ hắn phải là con một gia đình có nền nếp, có học chữ thành hiền, nhưng chắc không yên với những gì hắn có nên lấy phiêu du làm thú, lấy núi non làm bạn. Giữa thời buổi

nhieu nhưng này những kẻ có học lựa chọn con đường ấy không ít. Nhưng dù vậy trong lòng hẳn vẫn không hết suy tư lo nghĩ..

Người họ Đặng giọng mỉa mai:

– Biết đâu đó chỉ là một kẻ thất chí trên đường công danh sự nghiệp đi tìm sự lãng quên, hay một kẻ đã ngày đêm vui mình vào những cuộc vui thâu đêm suốt sáng, cho tới một lúc không tìm thấy gì nữa trong chốn bần nhơ... Trước đây tôi ra Thăng Long, trông cảnh tượng mà buồn, nơi ngàn năm văn vật nay đâu còn nữa, chừng như những tao nhân mặc khách, những kẻ sĩ nền nếp không còn nữa mà chỉ còn lại những con nhà hư hỏng, hoặc là con những nhà khoa bảng đã suy tàn không giữ được gia phong. hoặc là con những kẻ buôn bán quê mùa cũng đi học đấy nhưng không biết thế

nào là đạo thánh hiền nữa, chúng ăn chơi trác táng, biến nơi cố đô thành một nơi du hí. Nhìn cảnh đó tôi không khỏi đau lòng... Tôi nghĩ hần là một kẻ trong đám đó, một hôm nào nhìn thấy mình, muốn làm một cái gì, nhưng hần hiểu rằng hần chỉ là một hạt cát, hần không thể trở lại đời sống cũ hần đã chán ngán. nhưng hần cũng bất lực, và không làm gì khác hơn là khăn gói lên vai...

Nguyễn lão nói:

– Hần là người đảng ngoài, nhưng hần khăn gói lên vai để làm gì, mà tại sao hần tới đây?

– Hần đi đây đi đó cho nguôi ngoa.

– Tôi không tin thế. Lúc hần lấy quần áo sang bên kia suối tôi thấy như có một lưỡi gươm bỏ trong một chiếc bao, tôi

hỏi, chừng như tiên sinh biết thổi ống tiêu, hắn nhìn tôi dò xét rồi nói không tôi không biết thổi ống tiêu, chắc tiên sinh thích âm nhạc lắm, tôi chỉ vào bao của hắn nói, tại tôi trông cái kia như ống tiêu nên hỏi, hắn cười kín đáo không trả lời. Biết đâu hắn lại không đến đây trong một mưu đồ nào đó, tôi không thấy ở hắn một dấu hiệu gì rằng hắn là một kẻ trốn đời, một kẻ phiêu du, một kẻ đã không còn cho mình ở lại với đời sống nữa.

– Biết đâu hắn không là một quân đạo tặc, hắn trốn đến đây để thoát khỏi sự lùng bắt của quan quân, thiếu gì những kẻ bắt lương cùng đường vào núi tìm nơi ẩn dật chờ thời, nếp áo đạo sĩ nhiều khi chỉ để che cái tướng ăn cướp của họ.

– Tôi tin hắn không thể thuộc hạng người đó. Vả tình cảnh xã hội mình, những kẻ ăn cắp ban ngày thiếu gì, chúng

nó ăn cắp, ăn trộm, lấy của giết người ngay giữa chợ mà nào có ai dám động đến trong tình cảnh như thế thì cần gì phải trốn cho mất công. Bọn ăn cướp sống sung sướng đã quen, hắn không làm được ở nơi này thì tới nơi khác làm ăn chứ đời nào lại vào chốn thâm sơn cùng cốc thế này làm gì, hắn vào để ăn cướp bọn mình, hay ngoạm đá mà sống? Trông phong thái hắn không phải là quân trộm cướp được.

– Như vậy tức Cao huynh nghĩ hắn vào đây để mưu đồ việc lớn chăng? Hắn mưu đồ việc lớn mà sao chỉ có một mình, muốn mưu đồ việc lớn không thể một mình hắn mà làm được, có chăng nữa thì hắn cũng chỉ là một kẻ thất chí đi nuôi dưỡng lòng tự ái của hắn, Vả muốn mưu đồ việc lớn phải là kẻ hành động giữa chốn đông người....

Nguyễn lão thấy không khí trong tiệc rượu đã có phần căng thẳng mất vui về câu chuyện người lạ, mỗi người một ý chẳng ai chịu ai là đúng:

– Xin các vị hãy cạn chén cho, câu chuyện đó nào đáng gì mà lại để cho câu chuyện mất vui. Có thể hẳn là một kẻ chán đời, một người thất chí, một kẻ có chí lớn, một kẻ trộm cướp, một kẻ thoát tục và biết đâu hẳn không hề ở trong trường hợp đó? Hẳn chỉ là một người bình thường chẳng hạn, chỉ hẳn là biết hẳn, mình bàn luận làm gì cho nhọc công. Có điều chúng ta biết chắc rằng hẳn đã vào núi, đã gặp chúng ta...

Nguyễn lão ngừng lại và kêu gia nhân mang thêm rượu ra, bốn người khách của chủ nhân đều im lặng. Chủ nhân nói:

– Chắc giờ này hắc vẫn còn trong núi, giá có hắc ở đây cùng uống rượu với bọn mình thì hắc là vui. Trong đó bây giờ sương đã xuống, gió đã lạnh...

(10-1964)

